

*Bản án số: 42/2022/HS ST
Ngày: 22 - 7 - 2022.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Hương - Phó trưởng phòng Tài chính Kế hoạch huyện

Bà Nguyễn Kim Oanh - Giáo viên, Phó Trưởng phòng Giáo dục huyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – KSV.

Mở phiên tòa ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST - HS ngày tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST – HS, ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với:

Nguyễn Thị H sinh năm 1986; HKTT và nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện Mỹ Đức, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 7/ 12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bồ đê: Nguyễn Văn H, mẹ đê: Đàm Thị S; Chồng: Không có, đã có 02 con lớn 18 tuổi, nhỏ 14 tuổi; Tiền án: không; Tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 971 ngày 20/5/2019, UBND huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội phạt H 12.500.000^d về các hành vi Hoạt động kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện nhưng không có giấy phép kinh doanh và Người chủ hoặc người có trách nhiệm quản lý nhà hàng để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý(đến nay chưa nộp phạt); Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58 ngày 15/4/2014 UBND huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội phạt H 100.000^d về hành vi bán dâm; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/04/2022. Có mặt.

Người bị hại: chị Trịnh Thị L, SN 1986, nơi thường trú : Khu phố 5, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Quê quán - Nơi tạm trú: thôn T, xã M, huyện Phú Xuyên, Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Sơn Thị Kim C SN 21/02/2008; Trú tại thôn P, xã P, huyện Mỹ Đức, Hà Nội; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H và chị Trịnh Thị L vốn là chỗ quen biết từ năm 2018 nên H thường xuyên đến nhà chị L ở thôn T, xã M, huyện Phú Xuyên, Hà Nội chơi, ở lại ăn cơm. Khoảng cuối năm 2021, H đến nhà chị L chơi rồi ngủ lại với chị L, khi thức dậy, nhìn thấy giường có

01 chiếc chìa khóa trên mặt khóa có chữ Việt Tiệp, cầm chìa khóa cắm vào ổ khóa tủ thờ thì thấy mở được khóa nên H khóa tủ lại và cất giấu chiếc chìa khóa này.

Khoảng 09 giờ ngày 01/4/2022, chị L gọi H đến nhà để trao đổi việc làm thủ tục giấy tờ mua bán đất. Đến khoảng 17 giờ 30' cùng ngày, H cùng con gái là Sơn Thị Kim C đi xe taxi đi đến nhà chị L. Khi đến nơi, H cùng con gái ăn cơm tối tại nhà chị L. Ăn tối xong, 19 giờ 30 phút cùng ngày thì chị Nguyễn Thị T (là chị dâu của chị L ở cùng thôn) đến nhờ chị L chở đi khám bệnh. Sau khi chị L chở chị T đi khỏi nhà, H đưa túi xách có chứa chiếc chìa khóa Việt Tiệp nói trên cho cháu C và nói “Mở tủ ra mà lấy tiền” rồi đi ra bên ngoài cảnh giới. Cháu C nghe H nói liền lấy chùm chìa khóa để bên trong túi xách của H mở khóa tủ thờ của nhà chị L, thấy trong tủ có một chiếc túi vải màu xanh, kiểm tra thấy bên trong túi có một cọc tiền loại mệnh giá 500.000^d tổng là 49.000.000^d, C rút lấy 36.000.000^d, bớt lại 13.000.000^d trong túi vải để vào vị trí cũ rồi khóa cánh cửa tủ lại như ban đầu.

Sau khi trộm được tiền, C đi ra bên ngoài sân lấy tiền đưa cho H 15.000.000^d, còn 21.000.000^d C cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải định để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, chị L về nhà kiểm tra hệ thống camera của gia đình thì phát hiện việc cháu C mở tủ thờ lấy trộm tiền liền gọi cho H và trình báo Cơ quan Công an giải quyết. Sau khi biết vụ việc bị phát hiện, Nguyễn Thị H đã cùng cháu Sơn Thị Kim C đến Công an xã M đầu thú, tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền vừa trộm được cho Cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại.

Tại Bản cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 29/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H ra trước tòa để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Điều 17, Điều 38; các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, quá trình tố tụng thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt... quy định tại điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; tình tiết tăng nặng Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 điều 52 BLHS, xử phạt Nguyễn Thị H từ 09 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án; Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật; Do phía bị hại đã nhận được đầy đủ số tiền bị mất và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận;

Lời nói sau cùng của bị cáo là đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng...do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Sơ đồ và Bản ảnh hiện trường, Bản ảnh trích từ dữ liệu Camera, Video trích xuất Camera... Chứng tỏ đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/04/2022, Nguyễn Thị H cùng con gái là Sơn thị Thị Kim C đến chơi nhà chị Trịnh Thị L ở thôn T xã M, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội. Lợi dụng lúc chị L đi vắng, H đã bảo cháu Sơn thị Kim C lấy chìa khóa cất giấu trước đó mở tủ thờ nhà chị L lấy trộm được số tiền 36.000.000^d, trong đó C cầm 21.000.000^d còn chia cho H 15.000.000^d nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị phát hiện.

Với hành vi nêu trên, việc bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố ra trước phiên tòa hôm nay để xét xử về tội Trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Tội danh, mức hình phạt được quy định tại Khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an địa phương, khiến dư luận hết sức bất bình... đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Do bị cáo vốn đang có một tiền sự chưa chấp hành theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 971 ngày 20/5/2019 của UBND huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội...nhưng vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý chứng tỏ sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau và cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điểm o Khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, đã cân nhắc đến việc bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tự nguyện bồi hoàn khắc phục hậu quả, quá trình tố tụng thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt...là 06 tình tiết quy định tại điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 mà giảm nhẹ cho bị cáo phần nào mức hình phạt.

[4] Về các vấn đề liên quan khác:

Đối với Sơn Thị Kim C do khi thực hiện hành vi trộm cắp mới 14 tuổi 01 tháng 10 ngày, chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Sơn Thị Kim C bằng hình thức phạt cảnh cáo là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị phát hiện, phía bị cáo đã tự nguyện giao nộp 36.000.000đ cho cơ quan điều tra để trả lại bị hại. Người bị hại là chị Trịnh Thị L đã nhận đủ số tiền nêu trên và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Vật chứng của vụ án: gồm 01 túi da màu đen bên trong có đựng 01 chùm chìa khóa gồm 04 chiếc chìa khóa trong đó có một chìa khóa có chữ Việt Tiệp và 01 túi vải màu xanh hai mặt có ghi chữ Vietcombank... đều đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài hình phạt, bị cáo Nguyễn Thị H còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. *Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. *Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:*

Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen có kích thước dài 20 cm, rộng 09 cm, cao 15 cm có dây đeo dài 40 cm màu vàng, bên trong có đựng 01 chùm chìa khóa gồm 04 chiếc chìa khóa, trong đó có một chìa khóa có chữ Việt Tiệp và 01 túi vải màu xanh kích thước (40 x 30) cm, hai mặt có ghi chữ Vietcombank đều đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng.

Toàn bộ tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao vật chứng 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:* Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch TP TW-Bộ Tư pháp;
 - TAND thành phố Hà Nội;
 - VKSND, Chi cục THADS huyện;
 - Công an huyện Phú Xuyên;
 - UBND xã M, huyện Phú Xuyên.
 - UBND xã P, huyện Mỹ Đức.
 - Bị cáo; Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Phong

